TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-PT
Ngày: 20-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông **Phan Văn Cương** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019 tại phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLPT-HS ngày 29/3/2019 đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Huỳnh Đình Đ**, sinh ngày 29/6/1979 tại Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, phường H, quận CL, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Số 64 đường P, tổ 124 phường MA, quận N, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình S và bà Huỳnh Thị Thu C, có vợ là Lê Thị Kim T, có 03 con (lớn nhất ính năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự : không. Bị cáo bị bắt giam ngày 17/01/2017. Có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ:

- Ông **Trần Văn Hùng** – Luật sư VPLS Trần Hùng và ông **Bùi Xuân Nam** – Công ty Luật TNHH MTV Anh Nam - thuộc đoàn luật sư TP Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo và gia đình bị cáo, cả 02 luật sư đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2016, con trai của ông Trần Văn T là Trần Văn H thi tuyển vào lớp trung cấp phòng cháy, chữa cháy hệ dân sự tại trường Đại học phòng cháy, chữa cháy cơ sở 3 ở Đồng Nai. Vào khoảng tháng 12/2016, ông Trần Văn T điện thoại cho bà Nguyễn Thị Bích N nhằm liên hệ xin cho con là Trần Văn H được qua học lớp trung cấp phòng cháy, chữa cháy hệ chính quy. Ông T được bà N hứa giới thiệu với Nguyễn Huỳnh Đình Đ là người có quan hệ xã hội rộng để có thể xin, chạy được việc. Ngày 10/12/2016, ông T rủ bạn là ông Nguyễn T với bà N đến nhà Đ tại số 64 đường Phan Thúc D, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng. Tại đây ông T nhờ Đ xin cho H chuyển vào hệ trung cấp phòng cháy chữa cháy hệ chính quy. Đ đồng ý và cam kết xin được với số tiền chi phí là 500.000.000 đồng, Đ yêu cầu ông T đưa trước cho Đ số tiền là 250.000.000 đồng. Ông T đồng ý và giao cho Đ 200.000.000 đồng. Ngày 12/12/1016 ông T đến ngân hàng Sacombank ở huyện Vĩnh Linh chuyển vào tài khoản của Đ số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền Đ viết cho ông T một giấy tờ nhận tiền với nội dung "*Đ nhận của anh T số tiền 250 triệu để nhằm mục đích lo việc học cho con anh T và Đ cam kết sẽ xin được cho con anh T vào học trong thời gian là 1 tháng 10 ngày, tức vào khoảng ngày 20/01/2017"*. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền Đ không làm gì để thực hiện cam kết mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 250.000.000 đồng để trả nợ cho những người tố cáo Đ trước đó.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị cáo Đ đã tác động gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ số tiền 250.000.000 đồng đã chiếm đoạt của ông T, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cao.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã quyết định:

Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Huỳnh Đình Đ 07** (bảy) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/01/2017.

Ngày 04/3/2019 bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ đã khai nhận hành vi phạm tội và cho rằng án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là không oan nhưng xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là nặng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa cho rằng: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã xét xử bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Tuy nhiên xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án 07 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 5 đến 06 năm tù.

Các luật sư Trần Văn Hùng và Bùi Xuân Nam bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hình Đình Đ cũng thống nhất về tội danh, điều luật mà án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Tuy nhiên các Luật sư cho rằng mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án dưới mức ở mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Bản thân Nguyễn Huỳnh Đình Đ không có khả năng xin được việc làm, cũng như không thể xin cho con ông Trần Văn T là anh Trần Văn H từ lớp trung cấp hệ dân sự trường Đại học phòng cháy, chữa cháy cơ sở 3 ở tỉnh Đồng Nai qua lớp trung cấp hệ chính quy. Mặt khác tháng 10/2016 Đạt đã bị một số người tố cáo về hành vi chiếm

đoạt tài sản tại Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê. Nhưng để chiếm đoạt tài sản của ông T, Đ đã đưa ra thông tin gian dối, nói dối với ông Trần Văn T là Đ có thể xin cho con ông T từ hệ dân sự qua học hệ chính quy với chi phí hết số tiền 500.000.000 đồng. Tin tưởng Đ, trong các ngày 10 và ngày 12 tháng 12/2016 ông T đã giao trực tiếp và chuyển vào tài khoản của Đ số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền của ông T, Đ không làm gì để thực hiện cam kết mà chiếm đoạt số tiền này để trả cho những người đã tố cáo mình trước đó.

Với hành vi nêu trên tại bản án số 08/2019/ HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã xét xử bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ thì thấy: Bị cáo đã gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng số tiền 250 triệu đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt thảo đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của người bị hại, người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có cơ sở. Tuy nhiên mức án 07 năm tù mà án sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và các Luật sư bào chữa cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: Điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Huỳnh Đình Đ 05** (năm) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 17/01/2017.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA. Quận Ngũ Hành Sơn;
- TAND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Ngũ Hành Sơn;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Vĩnh Chuyển